

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1
TRƯỜNG MẦM NON 20/10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14/QĐ-MN2010

Quận 1, ngày 20 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2021
của Trường Mầm non 20/10**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON 20/10

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 5784/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân Quận 1 về việc giao dự toán thu chi ngân sách năm 2021 cho Trường Mầm non 20/10;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2021 của Trường Mầm non 20/10 (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng và các bộ phận liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TCKH Q1;
- Lưu VT.

KT HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆP TRƯỞNG
TRƯỜNG MẦM NON
20/10
Trần Thị Diệp Thúy

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018
của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON 20/10
Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐẦU NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 03 /QĐ-MN2010 ngày 04/01 /2020 của
Trường Mầm non 20/10)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	DỰ TOÁN THU CHI HỌC PHÍ, THU KHÁC	
I	Thu từ học phí, thu khác	3.095
	- Thu học phí	485
	- Thu khác	2.610
II	Chi từ học phí, thu khác	3.085
	- Thu học phí	485
	- Thu khác	2.600
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
B	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	7.132
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3.702
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1022
3.3	Kinh phí cải cách tiền lương	2.408
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

Ngày 04 tháng 01 năm 2021

KT. Thủ trưởng đơn vị

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Diệp Thúy

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài Chính
TRƯỜNG MẦM NON 20/10
Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 14/QĐ-MN2010 ngày 29/01 năm 2021 của Trường Mầm non 20/10)
 đơn vị dự toán cấp 1 báo cáo cơ quan tài chính, cơ quan kế hoạch và đầu tư cùng cấp)

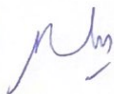
Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách

Đơn vị: Triệu đồng

STT	CHI TIÊU	Dự toán được giao
A	B	4
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	3.095,94
I	I. Số thu phí, lệ phí	485,64
1.1	Thu học phí	291,38
1.2	Sổ trích CCTL	194,26
II	Thu sự nghiệp khác (Dịch vụ)	2.610,30
2.1	- Tiền phục vụ bán trú	1.485,00
2.2	- Tiền vệ sinh bán trú	148,50
2.3	- Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	132,00
2.4	- Tiền công phục vụ ăn sáng	386,10
2.5	- Tiền tổ chức chương trình ngoại khóa, các môn năng khiếu	130,00
2.6	- Tiền tổ chức học hè	328,70
B	Dự toán chi thường xuyên	9.495,94
I	Chi thanh toán cá nhân	8.279,70
1.1	Chi tiền lương	1.875,54
	- Lương theo ngạch, bậc (hệ số: 116,5- NL: 11 người)	1.398,00
	- Lương theo hợp đồng	-
	- Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng (hệ số: 17,54- NL: 3 người)	304,68
	- Lương khác (lương đồng)	172,86
1.2	Phụ cấp lương	2.809,42
	- Phụ cấp chức vụ	42,02
	- Chi phụ cấp thu hút: (NQ 01/2014)	698,00
	- Chi phụ cấp thu hút (NQ 04/2017)	542,00
	- Chi PC làm thêm giờ	536,40
	- Chi PC ưu đãi nghề	674,41
	- Chi PC trách nhiệm	3,58
	- Chi PC thâm niên nhà giáo	288,76
	- Chi PC thâm niên vượt khung	24,26
1.3	Phúc lợi tập thể	-
	- Tiền y tế trong đơn vị	-
1.4	Các khoản đóng góp	524,89
	Bảo hiểm xã hội	390,35

STT	CHỈ TIÊU	Dự toán được giao
A	B	4
III	Chi mua sắm	-
1	Mua sắm tài sản	-
2	Trích khấu hao tài sản cố định theo quy định	-
IV	Khác	276,06
1	Nộp thuế và các khoản nộp NSNN theo quy định	52,30
2	Chi trích lập quỹ	-
3	Tiết kiệm trích CCTL	200,00
4	Chi khác	23,76
	Nguồn NSNN đề nghị bổ sung	6.400,00

Người lập biểu



Đặng thị Huỳnh Như

Q1, ngày 04 tháng 01 năm 2021

KT. THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



*Trần Thị Diệp Thúy